

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày 19 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu và bà Lê Thị Xuân

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Cẩm Vân - Thư ký TAND huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai án hình sự thụ lý số: 137/2024/TLHS-HS ngày 28/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 03/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế Q, sinh năm 1984; HKTT: Khu phố Mới, **phường Đ, T, Bắc Ninh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn Đ** sinh năm 1961 và bà **Lý Thị V**, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền sự, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án số 10/2019/HSPT ngày 26/2/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

- Tại bản án số 64/2019/HSST ngày 15/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173. Tổng hợp hình phạt của bản án số 10/2019/HSPT ngày 26/2/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh. Buộc **Nguyễn Thế Q** phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 26/1/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 20/3/2024, tại phòng 504 Nhà nghỉ trọ của gia đình ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1965 thuộc thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện T phối hợp với Công an xã H kiểm tra hành chính phòng trọ số 504 phát hiện trong phòng có:

1. Nguyễn Thế Q, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú (HKTT) tại Khu phố mới, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.
2. Triệu Thị T, sinh năm 1994, HKTT tại thôn Đồng Lươn, xã Hòa Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
3. Đặng Văn T1, sinh năm 2000, HKTT tại thôn C, xã Ô, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quá trình kiểm tra hành chính thu giữ:

- T2 tại ngăn bàn kê sát cửa sổ: 01 chai nhựa có nắp màu vàng gắn 2 ống hút bằng nhựa màu xanh, một đầu ống gắn đoạn giấy bạc, màu trắng bám dính chất bột màu nâu, Cơ quan Công an tiến hành niêm phong chai nhựa trên vào phong bì thư kí hiệu M1; 01 mảnh giấy vỏ hộp bao thuốc lá nhãn hiệu Madola, màu vàng có bám dính chất bột màu đỏ, Cơ quan Công an tiến hành niêm phong vỏ hộp bao thuốc lá trên vào phong bì thư kí hiệu M2; 01 bật lửa gas màu cam.

- Thu giữ trên mái tôn màu đỏ trước hiên nhà nghỉ, thangka cửa sổ phòng 504 có: 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng, Cơ quan Công an tiến hành niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M3; 01 túi nylon bên trong chứa các túi zip nylon nhỏ màu trắng, không chứa gì. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M4.

Quyền khai nhận toàn bộ đồ vật trên là dụng cụ để sử dụng chất ma túy; đối với 02 túi nylon là của Quyền trong đó 01 túi nylon có chứa ma túy là của Quyền tàng trữ để sử dụng cho bản thân, khi thấy Công an kiểm tra, Quyền vớt qua cửa sổ.

Quá trình điều tra xác định nội dung vụ án như sau: Cuối năm 2023 Q cùng T (là người yêu của Q) cùng thuê phòng trọ 504 để ở. Trưa ngày 15 tháng

3 năm 2024, Quyền đi taxi của một thanh niên lạ mặt đi từ thôn Đ đến khu vực bến xe thành phố T để mua ma túy. Tại đây, Q mua của một người thanh niên lạ mặt 2.500.000đ được 01 túi nylon màu trắng chứa khoảng 50 viên ma túy ngựa hình tròn màu hồng, Quyền cất vào trong túi quần rồi đi Taxi về phòng trọ. Trong khoảng thời gian từ ngày 15 tháng 3 năm 2024 đến ngày 20 tháng 3 năm 2024, Quyền đã một mình sử dụng khoảng 10 viên ma túy thông qua hình thức dùng bật lửa hơ giấy bạc gắn trên đầu ống hút được gắn trên chai nhựa có nắp màu vàng rồi dùng 1 đầu ống hút để hút ma túy, số còn lại cất trong túi quần phía trước bên phải Quyền đang mặc. Đến trưa ngày 20 tháng 3 năm 2024, khi Q và T đang ở phòng trọ thì có anh T1 đến phòng đón chị T đi làm. Đến 11 giờ cùng ngày, lực lượng Công an vào kiểm tra hành chính, Q dùng tay phải lấy trong túi quần phía trước bên phải phải ra 01 túi nylon màu trắng chứa các viên ma túy ngựa hình tròn màu hồng và 01 túi nylon chứa các túi zip nylon nhỏ màu trắng không chứa gì ném qua ô cửa sổ phòng 504 xuống mái tôn trước nhà nghỉ trọ. Quá trình kiểm tra hành chính thu giữ vật chứng như trên.

Tại bản kết luận giám định số 794/KL-KTHS, ngày 22/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Chất bột màu nâu bám dính trên đoạn giấy bạc trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0032 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất màu đỏ bám dính trên mảnh giấy vỏ hộp bao thuốc lá bên trong phong bì thư ký hiệu M2 Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Không xác định được trọng lượng.

- Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 3,8175 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”

Tổng khối lượng ma túy là 3,8207 gam ma túy Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, Nguyễn Thế Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 75/CT-VKS-TD ngày 26/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Việc truy tố, xét xử là đúng, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng

số 75/CT-VKS ngày 26/6/2024. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế Q** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 01 bật lửa gas màu cam.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ được, lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại phòng trọ 504 nhà trọ của gia đình ông **Nguyễn Văn Đ1**, thuộc địa phận **thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh**, **Công an huyện T** phối hợp với **Công an xã H** kiểm tra, phát hiện **Nguyễn Thế Q** có hành vi tàng trữ 3,8207gam ma túy Methamphetamine để sử dụng. Như vậy hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác...

Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo từng có tiền án; Tại bản án số 10/2019/HSPT ngày 26/2/2019 bị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.- Tại bản án số 64/2019/HSST ngày 15/3/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173. Tổng hợp hình phạt của bản án số 10/2019/HSPT ngày 26/2/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh. Buộc **Nguyễn Thế Q** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 26/1/2021 mặc dù bị cáo đã được xoá án tích nhưng vẫn tính là nhân thân. Bị cáo không lấy đây là bài học mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo là người khó cải tạo cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích thu lời bất chính, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, 01 bật lửa gas và các tang vật khác thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Liên quan trong vụ án này:

- Đối với người đàn ông lái taxi chở **Q** đi mua ma túy ngày 15/3/2024 và nam thanh niên bán ma túy cho Quyền tại khu vực **bến xe thành phố T**: Quyền khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể do vậy chưa đủ căn cứ để làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với chị **T**: Chị không biết việc Quyền tàng trữ và sử dụng ma túy trái phép, Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với anh **T1**: Anh không biết việc **Q** sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với ông Đ1: Ông không biết việc Quyền sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

- Qua kiểm tra, Quyền dương tính với ma túy. Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ ngày 15 đến ngày 20/3/2024 Q đã sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ. Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính số 80 ngày 28/5/2024 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q, hình thức Cảnh cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Q 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/3/2024.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS2 2122456 hoàn trả lại mẫu vật sau giám định được dán kín mép dán, trên mép dán có chữ ký niêm phong của giám định viên và dấu đỏ của phòng PC 09 Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì thư có ghi tên vụ: Nguyễn Thế Q, SN 1984, ở khu phố M, Đ, T, Bắc Ninh. 01 phong bì thư được niêm phong dán kín mép dán có chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu đỏ của Công an xã H, ký hiệu M4. 01 bật lửa gas màu cam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7 /2024).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quang